



**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM**  
**BẢN TIN THAN NGÀY**

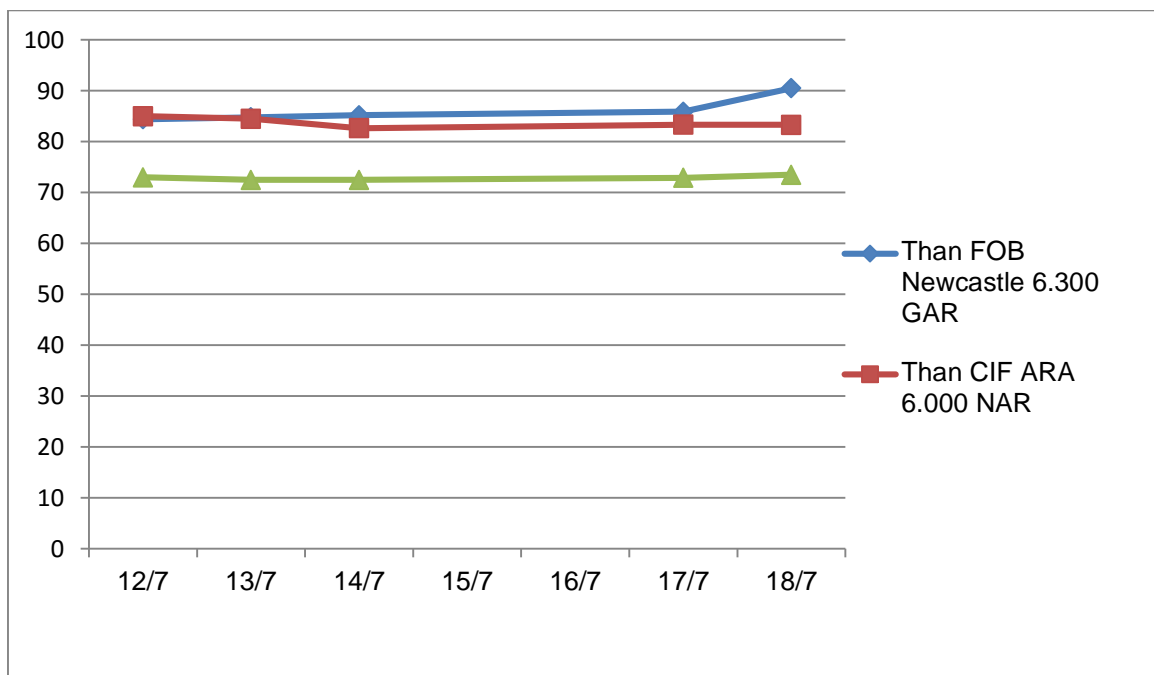
Ngày 21/07/2017

**CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI**

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	90,50	+ 4,60	89,10	+ 3,60
CIF ARA 6.000 NAR	83,30	- 0,35	82,50	+ 0,00
FOB Richards Bay 5.500 NAR	73,50	+ 0,60	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	71,95	+ 0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A </td <td>56,40</td> <td>+ 0,00</td>	56,40	+ 0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	48,00	+ 0,00	323,16	- 0,58
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	63,00	+ 0,00	424,15	- 0,75
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	78,20	+ 0,20	526,49	+ 0,42

**GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2017**



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 18/07/2017)

## **DIỂM TIN**

### **Nhập khẩu than đốt của Ấn Độ tháng 4-6 giảm 17.5% trong năm.**

Theo dữ liệu mới nhất Trung tâm điều phối điện lực Ấn Độ, lượng than nhập khẩu dành cho sản xuất điện của Ấn Độ từ tháng 4 đến tháng 6 đạt mức 15,18 triệu tấn, giảm 17.5 % so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó 4.40 triệu tấn được nhập dành cho phối trộn với than trong nước, 10.78 triệu tấn còn lại được nhập khẩu cho nhà máy được thiết kế sử dụng than nhập khẩu. Trong 3 tháng đầu năm khóa tài chính (4/2017-3/2018), Adani Power nhập khẩu số lượng than lớn nhất với 3.18 triệu tấn than theo sau đó là dự án năng lượng Mundra của Tata với 2.78 triệu tấn và JSW Energy với mức 1.06 triệu tấn. Ngược lại, có tới 29 NMNĐ tại Ấn Độ không thực hiện nhập khẩu than trong Quý I. Khối lượng nhập khẩu than đã giảm trong một vài năm gần đây khi chất lượng than nội địa được nâng cao và các dạng năng lượng tái tạo cũng đang trên đà phát triển. Chính phủ Ấn độ đang nhắm tới việc hạn chế nhập khẩu than đặc biệt tại các NMNĐ cổ vốn CP. Các nhà máy nhiệt điện này đã nhập khẩu 65.12 triệu tấn than trong năm tài chính 2016-2017, giảm 19% so với năm trước.

### **Đường sắt vận tải Transnet của Nam Phi hoàn thiện sửa chữa đường vận chuyển than.**

Mike Asefovits, người phát ngôn của Công ty Đường sắt Vận tải Transnet cho biết, sau 1 tuần đóng cửa để sửa chữa tuyến đường sắt vận chuyển than đã hoạt động trở lại vào thứ tối thứ 2 vừa qua. Cũng theo người này ,kế hoạch dừng hoạt động được thực hiện để sửa chữa bảo trì trên 580 km đường vận chuyển 72 triệu – 74 triệu tấn của than nhiệt từ khu vực than Witbank đến khu vực trạm than vịnh Richards cho thị trường nhập khẩu than. Các đoàn tàu đã bắt đầu chất hàng từ mỏ than Witbank, được điều phối sửa chữa với TFR. RBCT cũng thực hiện bảo trì trong suốt tuần. “ Chúng tôi đã làm điều này hợp tác với các mỏ và RBCT” Asefovitz nói: “ Họ cũng đã đóng cửa”.

(Nguồn: Platts)

## **CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ**

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn
<b>Capesize</b> (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	6,30	+ 0,05
	Queensland	Nhật Bản	7,10	+ 0,05
	New South Wales	Hàn Quốc	7,35	+ 0,05
<b>Panamax</b> (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	10,65	+ 0,10
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	7,50	+ 0,20
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	10,90	+ 0,10
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	6,45	+ 0,20
	Úc	Trung Quốc	9,80	+ 0,10
	Úc	Ấn Độ	11,70	+ 0,05

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 18/07/2017)